

KINH PHẬT BẢN HẠNH TẬP

QUYỂN 33

Phẩm 36: PHẠM THIÊN KHUYẾN THỈNH (Phần 2)

Bấy giờ Đức Thế Tôn suy nghĩ: “Pháp mà Ta chứng được rất cao siêu, khó thấy, khó biết, giống như vi trần khó trông thấy, là nơi không thể nghĩ bàn, là đạo không thể suy nghĩ. Ta không có thầy, không phải người có trí tinh xảo dạy Ta chứng pháp ấy. Nhưng các chúng sinh vướng mắc trong dục ý A-la-da nghĩa là dục lạc của ý (*nhà Tùy dịch: trước xứ*), thích sống trong dục ý này, họ ở trong dục ý ưa thích lệ thuộc. Do tâm tham đắm này, họ khó thấy được pháp của Ta. Pháp ấy gọi là mười hai nhân duyên. Mười hai nhân duyên là pháp tương sinh, tất cả chúng sinh không thể hiểu pháp này được, chỉ có Phật mới biết. Lại đối với nhiều nghi khó trừ và tất cả tà kiến Ta đều diệt sạch không còn. Đối với chỗ ái nhiễm, Ta đều lia ham muốn, được tịch diệt Niết-bàn. Ta tuy đem những pháp như vậy nói với họ thì những chúng sinh ấy cũng chưa có khả năng chứng pháp này. Ta có nói ra cũng uổng công vô ích!”

Lúc ấy Đức Thế Tôn suy nghĩ như vậy là vì những pháp này xưa chưa từng nghe, chưa từng đạt được từ người khác, chưa có người nói ra mà chỉ tự mình biết rõ.

Ngài liền nói kệ:

*Ta đã cực nhọc chứng pháp này
Không thể vội vàng tuyên dương được
Ái dục, sân si nó buộc ràng
Tất cả chúng sinh bị nạn ấy.
Tâm trí tinh tế, lại ngược dòng
Vì điều thấy được như vi trần
Kẻ tham dục lạc khó thấy biết
Vì bị vô minh phủ tối tăm.*

Do Như Lai thấy pháp rất cao siêu như vậy nên Ngài muốn vui cảnh vắng lặng, không muốn nói cho chúng sinh nghe.

Có kệ:

*Thấy các chúng sinh phiền não nặng
Tà kiến, tà đạo, nhiều lỗi lầm
Các pháp giải thoát sâu xa, khó
Biết vậy, muốn ở nơi thanh vắng.*

Bấy giờ chủ thế giới Ta-bà là Đại phạm Thiên vương đang ở cung Phạm thiên, từ xa biết được Thế Tôn có tâm niệm như vậy. Biết rồi, Phạm thiên liền nghĩ: “Tất cả chúng sinh trong thế giới này mất nhiều lợi ích, vì ngày nay Đức Như Lai Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác đã chứng được pháp bảo như vậy, thành tựu hoàn hảo như vậy mà thế gian chưa hay biết, nhưng ý Ngài lại muốn vui cảnh thanh vắng, không muốn thuyết pháp!”

Khi ấy Phạm thiên vương trong thời gian ngắn như lực sĩ duỗi cánh tay, liền ản

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

thân nơi cung trời Đại phạm, giáng xuống trước mặt Đức Thế Tôn, đánh lễ sát chân Phật rồi đứng về một bên, chấp tay hướng về Đức Phật mà bạch:

–Lành thay! Đức Thế Tôn! Tất cả chúng sinh ở nơi thế gian đều mất hết điều lợi ích lớn, không có chỗ nương tựa. Hiện nay, Thế Tôn đã thật chứng Pháp bảo Vô thượng. Đã chứng rồi, bỗng nhiên Ngài muốn vui cảnh thanh vắng, không thích thuyết pháp. Con xin khuyến thỉnh Thế Tôn vì các chúng sinh chớ trụ trong cảnh tịch tĩnh. Cúi xin Đức Thiện Thệ từ bi thuyết pháp. Hiện nay có nhiều chúng sinh ít trần cấu, thiện căn thuần thực, kết sử yếu kém, lợi căn, dễ giáo hóa, không được nghe pháp, tất nhiên bị tổn giảm. Nếu bây giờ được Đức Như Lai thuyết giáo pháp thì để họ chứng được pháp tướng của thế gian.

Bấy giờ Đại phạm Thiên vương, chủ thế giới Ta-bà, nói lời như vậy rồi, lại dùng kệ thỉnh Phật:

*Thế Tôn đang ở nước Ma-già
Nói pháp nguyên nhân của chúng sinh
Trước mở cửa pháp diệu cam lộ
Sau theo thứ lớp nói tịnh pháp.
Như người không lên danh Tu-di
Làm sao thấy được toàn thế giới?
Đại Thánh đã thành đạo Bồ-đề
Mau lên pháp đường dùng mắt trí
Hương dẫn đám mù lìa các khổ
Thương xót tất cả các chúng sinh,
Thế nên mau rời cõi Bồ-đề
Du hành nhân gian tế độ khắp
Đã được tự lợi hơn người, trời
Các khổ diệt sạch được an lạc.
Thiện căn chư Phật không tăng giảm
Chứng pháp thanh tịnh đến bờ kia
Thế gian không ai sánh bằng Phật
Hướng chi muốn hơn làm gì có.
Ba cõi độc nhất xưng Thế Tôn
Tu-la chẳng phải là núi chúa
Thế gian đau khổ khởi từ bi
Nay Ngài không nên bỏ chúng sinh.
Đây đủ năng lực không sợ hãi
Chỉ có Thế Tôn độ hàm linh
Chúng sinh từ lâu bị tên độc
Nghĩa là người, trời khắp thế gian
Gặp được Thế Tôn được nhổ khỏi
Nguyện vì họ làm chỗ quy y
Chư Thiên, nhân loại ở thế gian
Phát tâm muốn nghe pháp bí mật.
Nay Ngài thành tựu, họ cầu mong
Xin thuyết đừng để họ bị đọa.
Thế Tôn, theo như con biết được*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Nếu nay chúng sinh biết pháp này
Nghe do người khác hay tự nghe
Liên đến Thế Tôn lễ sát chân.
Giả sử cha mẹ cùng nam nữ
Chết rồi xương rã, tóc phân tán
Mà chẳng sâu thấy mình qua đời
Và không khóc cho các người kia,
Họ chưa biết được Ngài thanh tịnh
Từ trời Đâu-suất giáng trần gian
Do vậy con nay thỉnh Thế Tôn.
Từ lâu lạc đường nay được hướng
Chẳng nghe chánh pháp vô lượng kiếp
Như người gầy ốm có được thịt
Như đất khô ran được tưới nước
Cúi xin Thế Tôn tuôn mưa pháp.
Pháp bảo, chư Phật đâu có tiếc
Chư Thánh ba đời ưa thí pháp
Chư Phật quá khứ nhập Niết-bàn
Không phải là không thuyết chánh pháp.
Tôn giả nay cũng dòng tối thượng
Độ khắp chúng sinh vô số lượng
Cùng Phật quá khứ không khác nhau
Ngày nay đúng lúc thuyết pháp lành
Mở mắt trong sáng cho nhân loại
Để cho họ thấy đường chân chánh
Rừng gai tà kiến Ngài xông pha
Chỉ bày đường thẳng lìa nguy hiểm
Đi trên đường này được cam lộ.
Thế Tôn, người mù sắp xa hố
Người khác cứu vớt đều không được
Chỉ Phật dẫn dắt mới an toàn
Lại dùng phương tiện dạy phát tâm
Nay đã đến lúc nguyện chớ từ.
Nhiều kiếp mới gặp xin đừng hẹn
Như hoa Ưu-đàm lâu mới nở
Chư Phật xuất thế thật khó gặp
Bỗng nhiên nay gặp Đại Đạo Sư
Ngài có sức tinh tấn vô biên
Thân thể trang nghiêm đủ tướng tốt
Chưa dạy vì chưa người phát tâm.
Kim khẩu không nói lời sai khác
Pháp ấy ba đời Phật thành tựu
Do vậy hôm nay Ngài đã ngộ
Phát tâm tinh tấn để độ người
Phát nguyện đúng thời lời chân thật

*Thế Tôn soi sáng diệt vô minh
Nguyện Phật sớm dựng cờ đại pháp
Tuyên dương chánh pháp thật hợp thời
Rống tiếng Sư tử như trống trời
Con nguyện Như Lai ngồi thuyền pháp
Vào đời hướng dẫn vô lượng chúng.
Thế Tôn qua khỏi biển phiền não
Chúng sinh chìm đắm cần ra khỏi
Như người gặp được kho của báu
Làm giàu kẻ khác mình không dùng
Thế Tôn đắc pháp kho vô tận
Nguyện vì chúng sinh thuyết rõ ràng.*

Bấy giờ Đức Thế Tôn nghe bài kệ khuyến thỉnh của Đại Phạm vương, vì chúng sinh khởi lòng từ bi, quán sát trong thế gian, dùng Phật nhãn quán sát rồi, thấy có chúng sinh sinh ra và lớn lên trong thế gian: Có kẻ thông minh, có kẻ đần độn. Những chúng sinh như vậy, có người dễ thành tựu đạo quả, có người thấy tất cả tội khổ đời vị lai, nên sợ sệt không dám phóng dật, thì ở đời vị lai cũng có thể thành đạo.

Ví như có ao sen xanh, ao sen hồng, ao sen trắng và ao sen trắng lớn, trong đó có các loại hoa: hoặc xanh, hoặc hồng, hoặc trắng, hoặc hoa trắng lớn, từ dưới đất mọc lên chưa ra khỏi nước còn chìm trong nước chưa xuất hiện, cần bốn đại hòa hợp nuôi dưỡng, rồi sau đó mới ngoi lên khỏi mặt nước. Hoặc có những hoa sen xanh, hoa sen trắng... lên ngang mặt nước. Hoặc có những hoa sen xanh, hoa sen trắng... nở vượt lên trên mặt nước, không còn dính nước.

Đức Thế Tôn dùng Phật nhãn quán sát tất cả chúng sinh trong thế gian cũng như vậy. Hoặc có chúng sinh sinh trong thế gian, lớn lên nơi thế gian: Hoặc có kẻ thông minh, hoặc có người đần độn, hoặc có kẻ dễ giáo hóa, hoặc có kẻ dễ đắc đạo... Ngài biết như vậy rồi, nói kệ với Phạm thiên vương:

*Vua trời Đại phạm lắng nghe rõ
Ta đang sắp mở cửa cam lộ
Nếu có thánh giả hoan hỷ đến
Chí tâm nghe Ta nói pháp mầu.*

Khi Phạm vương nghe kệ rồi, suy nghĩ: “Đức Như Lai Thế Tôn sẽ thuyết pháp, muốn thuyết pháp! Đức Thế Tôn thương ta mà nhận lời thuyết pháp.” Vì việc này mà Phạm vương rất vui mừng hơn hờ tràn ngập toàn thân không thể tự chế, đành lễ dưới chân Phật, đi nhiều ba vòng rồi biến mất.

Thuở ấy Đức Thế Tôn nghĩ: “Ta nên bắt đầu thuyết pháp ở đâu? Ai là người như ý của Ta? Biết được pháp thể của Ta để khi chứng rồi không làm phiền Ta?”

Khi ấy, Đức Thế Tôn nghĩ: “Người ấy là Ưu-đà-la Ca-la-ma tử, có tâm trí khôn lanh, biện giải thông minh, từ lâu đã thành tựu. Tâm tuy còn có ít trần cấu, các phiền não kết sử đã yếu kém, căn tánh thuần thực, trí tuệ mãn tiệp. Ta nên đến gặp Ưu-đà-la Ca-la-ma-tử, vì người này mà nói pháp đầu tiên. Giáo pháp Ta nói ra, người ấy có thể mau chứng ngộ.”

Đức Thế Tôn suy nghĩ như vậy rồi, khi ấy có một Thiên tử ở trên hư không, ẩn thân hướng đến nơi Đức Phật mà thưa:

–Bạch Thế Tôn, Ca-la-ma tử đã chết cách đây bảy ngày.

Trong tâm Thế Tôn thấy Ưu-đà-ma tử thật sự qua đời cách đây bảy ngày. Đức Thế Tôn lại nghĩ: “Ưu-đà-ma-tử sau khi qua đời sẽ sinh vào cõi nào? Sẽ sinh lên cõi trời Phi phi tưởng.”

Khi ấy Đức Thế Tôn lại nghĩ: “Tuổi thọ chúng sinh cõi trời Phi phi tưởng được bao nhiêu?”, thì tâm Thế Tôn liền biết tuổi thọ chúng sinh cõi trời Phi phi tưởng là tám vạn bốn ngàn đại kiếp.

Khi ấy tâm Thế Tôn suy nghĩ: “Ưu-đà-la Ca-la-ma tử nay đang ở cõi trời Phi phi tưởng. Sau khi xả tuổi thọ này lại sinh cõi nào?” Đức Thế Tôn dùng tâm biết được ông ta sau khi mạng chung đọa vào cõi Ta-bà làm loài chồn bay, mà sau khi thọ thân chồn bay rồi, hoặc sống trên nước, hoặc sống trên đất liền, hoặc bay trên hư không, thường ở trong đó sát hại các loài chúng sinh, hoặc cùng với các loài chúng sinh ấy hành dâm dục, sau khi báo thân hết, đói khát mà chết.

Khi ấy Đức Thế Tôn lại suy nghĩ: “Không biết Ưu-đà-la Ca-la-ma-tử sau khi bỏ báo thân loài chồn bay sẽ thọ sinh vào cảnh giới nào?.” Lúc ấy tâm Thế Tôn liền biết Ưu-đà-la Ca-la-ma tử sau khi mạng chung, bỏ thân chồn bay sẽ sinh vào trong địa ngục.

Rồi trong tâm Đức Thế Tôn lại suy nghĩ: “Ôi thôi, ôi thôi! Ưu-đà-la Ca-la-ma tử, người nay không còn thọ sắc thân, mất lợi ích lớn, không được thọ báo thân tốt đẹp tuyệt hảo ở thế gian nên người không nghe diệu pháp này. Nếu nghe được diệu pháp của Ta, người sẽ mau chứng pháp ấy.”

Lúc bấy giờ Đức Thế Tôn lại nghĩ: “Lần đầu tiên Ta nên vì ai thuyết pháp? Khi Ta thuyết pháp, họ không chống lại pháp của Ta, chẳng làm Ta phiền não mà mau chứng pháp Ta nói?”

Lúc ấy trong tâm Đức Thế Tôn tư duy biết thế này: “A-la-la Ca-la-ma từ lâu đã thành tựu trí tuệ hết sức khôn ngoan, tâm vi tế thông minh, ít cầu nhiễm, kết sử yếu kém, căn tánh lạnh lợi. Ta nay đến nơi A-la-la Ca-la-ma thuyết pháp đầu tiên, nếu ông ta nghe được pháp này, quyết định sẽ mau chứng biết.”

Đức Thế Tôn suy nghĩ như vậy rồi, liền khi ấy có một Thiên tử ẩn thân đến nơi Thế Tôn bạch:

–Thưa Đức Thế Tôn, A-la-la Ca-la-ma vừa chết ngày hôm qua.

Lúc ấy Đức Thế Tôn lại suy nghĩ: “Người dòng A-la-la sau khi từ bỏ xác thân cõi này, không biết sẽ sinh về nơi nào?”

Ngay lúc ấy trong tâm Thế Tôn liền biết: “A-la-la sau khi mạng chung ở cõi này sẽ sinh về cõi Bất dụng xứ.”

Đức Thế Tôn lại thầm nghĩ: “Không biết chư Thiên cõi trời Bất dụng xứ thọ mạng dài ngắn thế nào?.” Lúc bấy giờ trong tâm Thế Tôn liền biết chư Thiên cõi trời Bất dụng xứ thọ mạng có giới hạn, thọ mạng ấy là sáu muôn ba ngàn đại kiếp.

Đức Thế Tôn lại nghĩ: “A-la-la sau khi ở cõi trời Bất dụng xứ mạng chung, lại sinh vào cõi nào?.” Lúc ấy Đức Thế Tôn lại biết: “A-la-la sau khi ở cõi trời Bất dụng xứ mạng chung sẽ sinh trở lại cõi Ta-bà này, làm vua tại vùng biên địa không biết chánh pháp.”

Đức Thế Tôn lại nghĩ thế này: “A-la-la sau khi làm vua cõi biên địa không biết chánh pháp mạng chung lại thọ sinh vào cõi nào?.” Lúc ấy trong tâm Thế Tôn lại biết: “A-la-la làm vua cõi biên địa, sau khi mạng chung sẽ sinh vào đại địa ngục.”

Đức Thế Tôn lại suy nghĩ thế này: “Ôi thôi, ôi thôi! Người dòng họ Ca-la-ma không thọ thân người là một sự mất mát lớn, không được điều thiện lợi, vì không được

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

nghe diệu pháp của Ta. Nếu người nghe được pháp này, liền sẽ mau chứng pháp ấy.”

M